

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 05/2021/QĐ-UBND

Phú Yên, ngày 05 tháng 02 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

Về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 61/2016/QĐ- UBND ngày 18/10/ 2016 của UBND tỉnh quy định mức trợ cấp, trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Căn cứ Thông tư liên tịch số 29/2014/TTLT-BLĐTBXH-BTC ngày 24 tháng 10 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội – Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 136/2013/NĐ-CP ngày 21/10/2013 của Chính phủ;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tại Tờ trình số 199/TTr-LĐTBXH-BTXH ngày 23 tháng 11 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 61/2016/QĐUBND ngày 18/10/2016 của UBND tỉnh về việc quy định mức hỗ trợ trợ cấp, trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh:

1. Điều 2 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Điều 2. Mức trợ cấp cứu trợ đột xuất

1. Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn có nhà ở bị đổ, sập, trôi, cháy hoàn toàn do thiên tai, hỏa hoạn hoặc lý do bất khả kháng khác mà không còn nơi ở thì được xem xét hỗ trợ chi phí làm nhà ở với mức 20.000.000 đồng/hộ.

2. Hộ phải di dời nhà ở khẩn cấp theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền do nguy cơ sạt lở, lũ, lụt, thiên tai, hỏa hoạn hoặc lý do bất khả kháng khác được xem xét hỗ trợ chi phí di dời nhà ở với mức 20.000.000 đồng/hộ.

3. Hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn có nhà ở bị hư hỏng nặng (từ 50% trở lên) do thiên tai, hỏa hoạn hoặc lý do bất khả kháng khác

mà không ở được thì được xem xét hỗ trợ chi phí sửa chữa nhà ở với mức 15.000.000 đồng/hộ”.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các sở, ban ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17/02/2021. Các nội dung khác không nêu trong quyết định này thực hiện theo Quyết định số 61/2016/QĐ- UBND ngày 18/10/ 2016 của UBND tỉnh quy định mức trợ cấp, trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Hữu Thế

mà không ở được thì được xem xét hỗ trợ chi phí sửa chữa nhà ở với mức 15.000.000 đồng/hộ”.

Điều 2. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội; Thủ trưởng các sở, ban ngành của tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 17/02/2021. Các nội dung khác không nêu trong quyết định này thực hiện theo Quyết định số 61/2016/QĐ- UBND ngày 18/10/ 2016 của UBND tỉnh quy định mức trợ cấp, trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn tỉnh./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Trần Hữu Thế